

Số:

Tu Mơ Rông, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông
(Số liệu cập nhật tới ngày 31/10/2023)

Căn cứ Thông báo số 48/TB-TTHĐND, ngày 31/10/2023 của Thường trực HĐND huyện Tu Mơ Rông về Thông báo nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức Kỳ họp thứ 6, HĐND huyện Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội, Quốc phòng an ninh năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

PHẦN I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

I. Kết quả đạt được và hạn chế, yếu kém

1. Về kinh tế

a) Thu, chi ngân sách; hoạt động tín dụng

- Thu ngân sách: Thu ngân sách ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện đến ngày 31/10/2023: 673.372 triệu đồng. Trong đó: Thu địa bàn đạt: 56.017/60.160 triệu đồng, đạt 93,11% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm (*thu ngân sách địa phương được hưởng đạt: 41.246/41.857 triệu đồng, đạt: 98,53% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm*); thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 481.438 triệu đồng, thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 118,197 triệu đồng, thu chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 134.563 triệu đồng, thu kết dư ngân sách 1.236 triệu đồng.)

- Tổng chi ngân sách địa phương: Tính đến ngày 31/10/2023 là: Đạt: 470.668 triệu đồng, đạt: 140,40% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm và đạt 73,25% so với nhiệm vụ chi năm 2023; Ước thực hiện cả năm 2023 đạt 516.405 triệu đồng, đạt 80.36% so với nhiệm vụ chi.

- Công tác nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý ngân sách địa phương: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương; rà soát cắt giảm các khoản chi thường xuyên không cần thiết (*hội nghị, đi công tác, tiếp khách...*) để cơ cấu lại hợp lý và hiệu quả theo điều hành của Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh. Kiểm tra chặt chẽ việc kê khai thuế; tăng cường kiểm tra, giám sát trong quản lý thu thuế; triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu thuế nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, khai thác khoáng sản, ... Đồng thời, chỉ đạo phòng, ban, ngành chuyên môn thực hiện nghiêm công tác kiểm tra,

giám sát, thực hiện nghiêm giao ban thường kỳ khối tài chính tỉnh, huyện hàng quý theo kế hoạch.

- Tình hình và kết quả xử lý nợ đọng thuế: Đến ngày 31/10/2023 là 839,5 triệu đồng, trong đó: *Số nợ năm 2022 chuyển sang là 787,2 triệu đồng, nợ phát sinh năm 2023 là 52,3 triệu đồng. Số nợ đã thu lũy kế tính đến ngày 31/10/2023 là 1.663,3 triệu đồng*; Đề có giải pháp thu hồi nợ đọng thuế trong thời gian tới tiếp tục chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người nộp thuế trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế với NSNN, đồng thời nhiều giải pháp đơn đốc thu nợ, cưỡng chế nợ thuế nhằm thu hồi nợ vào NSNN đối với nhóm nợ có khả năng thu. Hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thực hiện xóa nợ theo quy định của Nghị quyết 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 đối với nhóm nợ khó thu. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ đầu tư trên địa bàn để nắm thông tin và thực hiện thu hồi nợ thuế theo quy định.

- Tổng vốn huy động, tổng doanh số cho vay, tổng dư nợ (*trong đó: ngắn hạn; trung và dài hạn*), Số liệu đến 31/10/2023: Tổng nguồn vốn huy động năm 2023 là 1.568 triệu đồng, lũy kế nguồn vốn huy động đạt 40.841 triệu đồng. Tổng số vốn cho vay: 92.226 triệu đồng; Tổng dư nợ đến 31/10/2023 là 376.472 triệu đồng (*trong đó: vay trồng Sâm Ngọc Linh: 1.103 hộ, với số tiền 72.647 triệu đồng; Ngắn hạn 5.941 triệu đồng; trung và dài hạn 361.531 triệu đồng*). *Tình hình nợ xấu 5.079 triệu đồng (trong đó: nợ quá hạn 563 triệu đồng, chiếm 0,03%/tổng dư nợ; chương trình xuất khẩu lao động liên quan đến công ty Lessco 240 triệu đồng với 12 hộ vay - Tiến độ vụ việc đang giải quyết; Nợ khoanh 4.516 triệu đồng, chiếm 1,26%/tổng dư nợ*).

b) Đầu tư phát triển:

- Tổng kế hoạch vốn năm 2023 đã phân bổ: Tính đến ngày 31/10/2023 là: 347.109 triệu đồng bao gồm:

+ Đầu tư phân cấp ngân sách huyện 26.550 triệu đồng. Trong đó: giao đầu năm 14.102 triệu đồng; bổ sung trong năm 10.233 triệu đồng; kế hoạch vốn kéo dài 2022 sang 2023 thực hiện 2.215 triệu đồng

+ Đầu tư chi ngân sách tỉnh: 7.460 triệu đồng.

+ Đầu tư chi ngân sách Trung ương: 15.810 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG: 297.289 triệu đồng bao gồm Vốn đầu tư 207.923 triệu đồng (*bao gồm kế hoạch vốn giao năm 2023: 138.181 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang 2023 thực hiện 69.742 triệu đồng*); Kế hoạch Vốn sự nghiệp 89.366 triệu đồng (*bao gồm kế hoạch vốn giao đầu năm 73.958 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang 2023 thực hiện 15.408,3 triệu đồng*).

- Kết quả thực hiện Kế hoạch vốn: Tổng kế hoạch vốn giải ngân tính đến ngày 31/10/2023: 135.151/347.109 triệu đồng đạt 38,94% kế hoạch vốn giao. Cụ thể:

+ Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách huyện là: 11.412/26.550 triệu đồng, đạt 42,98% so với kế hoạch vốn.

+ Chi ngân sách tỉnh: Thực hiện giải ngân là: 5.189/7.460 triệu đồng, đạt 69,56% so với kế hoạch vốn.

+ Chi ngân sách trung ương: Thực hiện giải ngân là: 5.825/15.810 triệu đồng, đạt 36,85% so với kế hoạch vốn.

+ Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG là: 112.724/297.289 triệu đồng, đạt 37,92% trên tổng kế hoạch vốn giao, bao gồm: Vốn đầu tư: 101.327/207.923 triệu đồng đạt 48,73% tổng kế hoạch vốn. Vốn sự nghiệp 11.397/89.366 triệu đồng đạt 12,21% kế hoạch vốn giao.

- Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện không phát sinh nợ đọng.

c) Tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực

- Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản:

* Sản xuất vụ Đông – xuân:

- Nhân dân đã thực hiện trồng được là 273 ha/273 ha, đạt 100% so với kế hoạch huyện giao; Năng suất bình quân đạt 35,5 tạ/ha (*đạt 101,24% kế hoạch giao*); sản lượng đạt 969,21 tấn.

* Kết quả thực hiện Vụ mùa 2023:

Hiện nay trên địa bàn huyện, nhân dân đã thực hiện gieo trồng đến ngày 31/10/2023, cụ thể:

- Lúa nước vụ mùa: Nhân dân đã thực hiện được 1.270 ha/1.270 ha, đạt 100% so với kế hoạch huyện giao. Năng suất đạt 30,03 tạ/ha, sản lượng đạt 3.813,68 tấn.

- Cây lúa rẫy: Nhân dân đã thực hiện được 193,50/289 ha KH, đạt 66,96% so với kế hoạch giao. Năng suất đạt 15,20 tạ/ha, sản lượng đạt 294,12 tấn.

- Cây Ngô vụ mùa: Nhân dân đã thực hiện được 147,70/190 ha, đạt 77,74% kế hoạch huyện giao. Năng suất cả năm 36,85 tạ/ha, sản lượng đạt 544,27 tấn.

- Cây sắn (mỳ): Nhân dân đã thực hiện được 1.943/1.865 ha, đạt 104,18% kế hoạch huyện giao. Năng suất đạt 137,55 tạ/ha, sản lượng đạt 26.726 tấn.

- Cây rau đậu các loại: Nhân dân đã thực hiện 51,70/50 ha, đạt 103,40% kế hoạch huyện giao.

* Nguyên nhân cây Lúa rẫy, cây ngô không đạt theo kế hoạch giao là các diện tích trồng cây Ngô, lúa rẫy nhân dân đã trồng qua nhiều năm nhưng không canh tác (bón phân, cải tạo đất...) do vậy cho năng suất và sản lượng thấp, giá trị kinh tế thấp. Nhận thức của người dân được nâng cao nên nhân dân tập trung trồng những loại cây khác phù hợp với lợi thế của vùng và những loại cây trồng khác có giá trị kinh tế cao hơn.

* Cây lâu năm:

- Cây cà phê: Tổng diện tích cây cà phê trên địa bàn huyện đến thời điểm báo cáo là 1.729,50/1.656 ha, đạt 104,44% kế hoạch giao. Trong đó trồng mới

năm 2023 là 120,50/47 ha, đạt 256,38% so với kế hoạch huyện giao và (đạt 340,25% so với kế hoạch tỉnh giao là 41 ha). Diện tích cho thu hoạch là 1.210 ha/1.210 ha đạt 100% so với kế hoạch giao. Năng suất đạt 16,65 tạ/ha, sản lượng đạt 2.015,10 tấn.

- Cây Cao su: Diện tích hiện có đến thời điểm báo cáo là 118,82 ha, (trong đó diện tích có đến ngày 31/12/2022 là 86,45 ha và diện tích do dân trồng mới năm 2023 là 32,37 ha).

- Cây ăn quả: Tổng diện tích cây ăn quả trên địa bàn huyện đến thời điểm báo cáo là: 342,28/341,19 ha; Ước thực hiện đến 31/12/2023 đạt 346,08 ha /341 ha, đạt 101,43% KH giao. Trong đó ước thực hiện trồng mới cả năm đạt 64,09 ha/60 ha, đạt 108,15% so với kế hoạch giao.

- Cây Mắc ca: Tổng diện tích cây Mắc ca trên địa bàn huyện đến thời điểm báo cáo là: 186,29/114 ha, đạt 163,41% so với kế hoạch giao. Trong đó trồng mới năm 2023 là 148,29/76 ha, đạt 195,12% so với kế hoạch giao. Ước thực hiện đến 31/12/2023 là 199,52/114 ha, đạt 175,02% so với kế hoạch giao. Trong đó ước trồng mới: 161,52/76 ha đạt 212,53%.

* Cây dược liệu: (Cập nhật đến ngày 31/10/2023)

- Cây Sâm Ngọc Linh: Tổng diện tích cây sâm Ngọc Linh đã thực hiện đến thời điểm báo cáo là 1.729,16/2.210,1 ha, đạt 78,24% so với kế hoạch giao, trong đó trồng mới trong dân đã thực hiện đến thời điểm báo cáo 14,64 ha/13,50 ha, đạt 104,18% so với kế hoạch giao; Ước thực hiện đến 31/12/2023 là 2.347,37/2.210,1 ha, đạt 106,21% so với kế hoạch giao; Ước thực hiện trồng mới trong dân đến cuối năm 2023 là 15,27/13,50 ha, đạt 113,11% so với kế hoạch giao; Ước trồng mới trong doanh nghiệp đến cuối năm 2023 là 617/481,50 ha đạt 128,14% so với kế hoạch giao.

- Cây dược liệu khác: Tổng diện tích gieo trồng cây dược liệu khác trên địa bàn huyện đến thời điểm báo cáo là 1.309,92/1.420 ha, đạt 92,25% so với kế hoạch giao, trong đó trồng mới trong dân thực hiện đến thời điểm báo cáo là 87,58/234,2 ha, đạt 37,40% so với kế hoạch giao (trong đó: trồng mới sâm dây trong dân đã thực hiện đến thời điểm báo cáo là 40,74/72,2 ha, đạt 56,43% so với kế hoạch; trồng mới các loại dược liệu khác trong dân như (sơn tra, ngũ vị tử...) là: 46,84/162ha, đạt 28,91% so với kế hoạch); Ước thực hiện đến 31/12/2023 là 1.047,49/1.420 ha, đạt 73,77 so với kế hoạch giao, ước thực hiện trồng mới đến cuối năm 2023 là 232,74/434,2 ha, đạt 53,60% so với kế hoạch giao, (Trong đó ước thực hiện trồng mới sâm dây đến cuối năm 2023 là 58,24/72,2 ha, đạt 80,66% so với kế hoạch giao, ước thực hiện trồng mới các loại dược liệu khác trong dân đến cuối năm 2023 là 57,50/162 ha đạt 35,49% so với kế hoạch giao; ước trồng mới trong doanh nghiệp đến cuối năm 2023 là 117 ha/200 ha đạt 58,50% so với kế hoạch giao).

d) Chăn nuôi

- Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có đến thời điểm báo cáo trên địa bàn huyện là 61.116/67.975 con, đạt 89,90% so với kế hoạch. Tuy nhiên các tháng

trong năm 2023 tổng giảm của đàn gia súc là 2.561 con. Nâng tổng lũy kế đàn gia súc, gia cầm đến thời điểm báo cáo là 63.677 con. Ước thực hiện đến 31/12/2023 là 68.243/67.975 con đạt 100,39% so với kế hoạch giao, cụ thể như sau:

+ Đàn trâu: Tổng đàn trâu là 6.201/6.848 con đạt 90,06% so với kế hoạch giao. Tuy nhiên trong các tháng trong năm 2023 tổng giảm của đàn trâu là 633 con (*trong đó tổng tăng tự nhiên 81 con, tổng tăng cơ học 83 con, tổng giảm do bán ra 797 con, tổng giảm do chết 04 con*). Nâng tổng lũy kế đàn trâu đến thời điểm báo cáo là 6.843/6.848 con, đạt 99,92% so với kế hoạch huyện giao. Ước thực hiện đến cuối năm 2023 là 6848/6.848 con đạt 100% so với kế hoạch giao.

+ Đàn bò: Tổng đàn bò là 7.560/8.285 con, đạt 91,25% so với kế hoạch giao. Tuy nhiên trong các tháng trong năm 2023 tổng giảm của đàn bò là 683 con (*trong đó tổng tăng tự nhiên 79 con, tổng tăng cơ học 75 con, tổng giảm do bán ra 837 con, tổng giảm do chết 0 con*). Nâng tổng lũy kế đàn bò đến thời điểm báo cáo là 8.243/8.285 con, đạt 99,49% so với kế hoạch huyện giao. Ước thực hiện đến cuối năm 2023 là 8.285/8.285 con, đạt 100% so với kế hoạch giao.

+ Đàn heo: Tổng đàn heo là 7.392/8.500 con, đạt 86,96% so với kế hoạch giao. Tuy nhiên trong các tháng trong năm 2023 tổng giảm của đàn heo là 1.245 con (*trong đó tổng tăng tự nhiên 24 con, tổng tăng cơ học 1.590 con, tổng giảm do bán ra 2.857 con, tổng giảm do chết 2 con*). Nâng tổng lũy kế đến thời điểm báo cáo là 8637/8.500 con, đạt 101,61% so với kế hoạch huyện giao.

+ Đàn dê: Tổng đàn dê hiện có đến thời điểm báo cáo và ước thực hiện đến cuối năm 2023 là 241/110 con, đạt 219,09% so với kế hoạch giao.

+ Đàn gia cầm: Tổng đàn gia cầm hiện có đến thời điểm báo cáo là 39.722/44.232 con, đạt 89,80% so với kế hoạch giao, ước thực hiện đến cuối năm 2023 là 44.232/44.232 con, đạt 100 % so với kế hoạch giao.

- Ao cá: 30,42/27,20 ha, đạt 111,84% so với kế hoạch giao.

* *Trong năm đàn gia súc, gia cầm giảm theo báo cáo của UBND các xã báo là nhân dân bán để phục vụ cho sản xuất, trả nợ ngân hàng và phục vụ đời sống của gia đình.*

(Có biểu chi tiết kèm theo)

- *Tình hình dịch bệnh:* Đến thời điểm hiện nay, trên địa bàn huyện vẫn chưa xảy ra các dịch bệnh nguy hiểm ở động vật như (*Bệnh Lở mồm long móng, Tai Xanh, Dịch tả lợn Châu Phi, Cúm gia cầm...*), Chỉ xảy ra một số bệnh thông thường trên đàn vật nuôi. UBND huyện đã thực hiện chỉ đạo đơn vị chuyên môn phối hợp UBND các xã hướng dẫn các hộ dân các biện pháp phòng, trị, và theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến dịch bệnh để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả. Đồng thời tổ chức tiêm phòng vắc xin LMLM và THT cho đàn trâu, bò và tam liên cho lợn trên địa bàn huyện¹; Tổ chức tiêm phòng vắc xin cho đàn

¹ Tiêm phòng vắc xin LMLM và THT cho đàn trâu, bò trên địa bàn huyện với số lượng: 11.575/11.575 vắc xin LMLM; 11.575/11.575 THT trâu, bò; 1.560/1.560 liều và đã hoàn tất thủ tục quyết toán gửi về Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh theo đúng thời gian quy định. (Trong đó đã sử dụng: 11.300 liều vắc xin LMLM/11.11.575 liều đã nhận, hao hụt trong quá trình tiêm phòng là 275 liều; 11.328 liều vắc xin THT trâu,

gia súc định kỳ trong năm 2023 đảm bảo theo kế hoạch và khử trùng tiêu độc trên đàn vật nuôi 02 đợt/năm².

- Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng ban liên quan phối hợp với UBND các xã kiểm tra, kiểm soát các hoạt động mua bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào huyện theo quy định; Phân công cán bộ chuyên môn thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra an toàn vệ sinh thú y.

*** Về lâm nghiệp**

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn huyện. Ban hành kế hoạch trồng rừng tập trung năm 2023 và triển khai công tác quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn³, đồng thời chỉ đạo các phòng ban, ban hành hướng dẫn mùa vụ trồng rừng năm 2023 để các xã nắm thông tin, triển khai thực hiện đảm bảo kịp mùa vụ⁴. Thực hiện trồng rừng tập trung năm 2023: UBND huyện đã ban hành văn bản điều chỉnh kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 30/01/2023 về trồng rừng tập trung 2023, từ 264 ha lên 286,94 ha⁵. Hiện nay đã thực hiện trồng rừng tập trung được: 447,63ha đạt 156% kế hoạch huyện giao và đạt 169,55% kế hoạch tỉnh giao. Trong đó, diện tích trồng theo dự án 254,55 ha và diện tích dân tự trồng 193,08 ha.

- Thực hiện trồng cây phân tán: Từ nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động khác; Nhân dân trên địa bàn huyện, UBND các xã và các cơ quan đơn vị, đã tổ chức thực hiện trồng được 120.239 cây (*diện tích quy đổi 1.000 cây/ha là 120,239ha*).

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật: Trong 10 tháng đầu năm 2023 UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã tổ chức tuyên truyền thực hiện ở các cấp được 308 cuộc/13.178 lượt người tham gia; Ngoài ra, Hạt Kiểm lâm cùng phối hợp với Chi cục Kiểm lâm, Chi cục trồng trọt và BVTV tỉnh Kon Tum tổ chức hội nghị, tập huấn cho người dân tại địa bàn 06 xã trên địa bàn huyện có tham gia hoạt động trồng dược liệu, để nâng cao kiến thức, vận dụng tốt công tác trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại trên cây Sâm Ngọc Linh và một số cây dược liệu khác, kết quả có 420 người tham gia.

- Công tác tuần tra, truy quét: Trong 10 tháng đầu năm UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn phối hợp với UBND các xã đã tổ chức truy quét được 1.212 cuộc/4.291 lượt người tham gia.

- Công tác quản lý động, thực vật hoang dã: Thường xuyên tuyên truyền

bò/11.575 liều đã nhận, hao hụt trong quá trình tiêm phòng là 247 liều; 1.471 liều vắc xin tam liên cho lợn/1.560 liều đã nhận, hao hụt trong quá trình tiêm phòng là 89 liều).

² Kế hoạch số 51/KH-UBND, ngày 7/3/2023; Kế hoạch số 170/KH-UBND, ngày 18/9/2023

³ Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về trồng rừng tập trung năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Công văn số 173/UBND-NN ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai xây dựng phương án trồng rừng năm 2023; công tác quản lý, bảo vệ, chăm sóc rừng trồng, tổ chức trồng dặm diện tích rừng trồng đã trồng năm 2021, 2022.

⁴ Công văn số 137/PNN ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng năm 2023.

⁵ Công văn số 1405a/UBND-NN, ngày 04/7/2023 của UBND huyện Tu Mơ Rông về việc điều chỉnh một số nội dung tại kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 30/01/2023 về trồng rừng tập trung 2023.

cho người dân trên địa bàn về quản lý động, thực vật hoang dã; Nghiêm cấm mọi hành vi săn bắn, bẫy bắt, mua bán động vật hoang dã. Bên cạnh đó, vận động nhân dân bảo tồn nguồn gen quý hiếm của các loại cây đặc trưng của vùng tạo nên sự đa dạng về sinh thái. Hiện nay trên địa bàn huyện có 02 cơ sở gây nuôi động vật hoang dã thông thường (*Dúi*) tại địa bàn xã Tu Mơ Rông và xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông⁶. Trong 10 tháng đầu năm trên địa bàn huyện quản lý không có tình trạng săn bắt động vật hoang dã.

- Về công tác phòng cháy chữa cháy rừng: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị phòng, ban, UBND các xã tăng cường công tác PCCC mùa khô, kịp thời cập nhật cấp dự báo cháy rừng và thông báo về cấp dự báo nguy cơ cháy rừng để UBND các xã, các đơn vị chủ rừng nắm bắt, chủ động triển khai các biện pháp PCCC hiệu quả, phù hợp với tình hình diễn biến thời tiết trên địa bàn; Trong 10 tháng đầu năm trên địa bàn huyện không xảy ra cháy rừng.

- Tình hình phát hiện, xử lý vi phạm: Trong 10 tháng đầu năm, trên địa bàn huyện không có phát hiện vi phạm trong lĩnh vực Lâm nghiệp.

đ) Xây dựng nông thôn mới:

- Tổ chức triển khai kế hoạch ra quân đầu xuân năm 2023 thực hiện chương trình nông thôn mới⁷; Đồng thời ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện⁸; Ban hành kế hoạch điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 phù hợp với bộ tiêu chuẩn mới và điều kiện thực tế của địa phương⁹. Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông¹⁰.

- Kết quả thực hiện bộ tiêu chí nông thôn mới: Đến thời điểm báo cáo, toàn huyện đạt được 134 tiêu chí; Trong đó: 01 xã đạt 14 tiêu chí (*Đăk Rơ Ông*); 03 xã đạt 13 tiêu chí (*Ngọc Lâm, Măng Ri, Ngọc Yêu*); 04 xã đạt 12 tiêu chí (*Đăk Sao, Đăk Tô Kan, Tê Xăng, Đăk Hà*); 03 xã đạt 11 tiêu chí (*Đăk Na, Tu Mơ Rông, Văn Xuôi*). Hiện tại toàn huyện chưa có thôn đạt chuẩn thôn nông thôn

⁶ Tổng có 147 cá thể Dúi trên 1 tuổi. Trong đó: xã Tu Mơ Rông 29 cá thể, xã Đăk Hà 118 cá thể.

⁷ Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông triển khai ra quân đầu xuân Quý Mão 2023 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. Trong ngày lễ ra quân, toàn huyện đã huy động 6.346 lượt người dân tham gia lễ phát động, tổ chức nạo vét cống rãnh, phát quang đường làng ngõ xóm, đào hố rác; mở rộng các tuyến đường đi khu sản xuất; nạo vét kênh mương thủy lợi; tu sửa khuôn viên, vườn hoa, trồng hoa và cây xanh; sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng,..... (trong đó: Nạo vét cống rãnh, phát quang đường làng ngõ xóm; đào đắp, mở rộng các tuyến đường đi khu sản xuất; Nạo vét kênh mương thủy lợi: 127,68km; Thu gom vệ sinh môi trường nông thôn: 13.760 m²; Đào hố rác tại khu vực công cộng và nhà dân: 173cái; Trồng hoa, cây xanh khu vực nhà nông và các điểm công cộng trong thôn; tu sửa khuôn viên khu vực công cộng: 20 công trình; Sửa chữa điện nhà dân và dọc đường nội thôn: 02 công trình với tổng số 22 trụ điện được sửa chữa; Duy tu, bảo dưỡng cầu treo: 06 cái; Sửa chữa công trình nước sinh hoạt: 01 công trình).

⁸ Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

⁹ Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về Điều chỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021-2025.

¹⁰ Kế hoạch số 88/KH-UBND, ngày 14/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về Kế hoạch Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

mới; Các thôn điểm nông thôn mới đạt từ 6 đến 9 tiêu chí. Riêng thôn điểm cấp huyện (*thôn Ba Khen, xã Văn Xuôi*) đạt 8/10 tiêu chí, chưa đạt 2 tiêu chí số 6 - Thu nhập và số 7 - Hộ nghèo.

e) Công nghiệp và Xây dựng

- Giá trị sản xuất công nghiệp: Tính đến ngày 31/10/2023 trên địa bàn huyện sản lượng khai thác điện thực hiện là: 126,657 triệu kwh.

- Tình hình quản lý, khai thác khoáng sản: Sản lượng khai thác khoáng sản thực hiện đến ngày 31/10/2023 (*cát, đá, sỏi các loại*): là 10.874 m³. Các đơn vị đều chấp hành tốt các quy định, thực hiện tốt nghĩa vụ về thuế và đảm bảo thực hiện xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

- Tình hình đầu tư, khai thác các công trình thủy điện vừa và nhỏ: Trên địa bàn huyện một số công trình thủy điện đã đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng cụ thể: Có 7 công trình; Công trình thủy điện Đăk Psi 3 (15 MW); Thủy điện Đăk Psi 4 (30MW); Thủy điện Đăk Ter 1 (3,6 MW); Thủy điện Đăk Ter 2 (3,4 MW); Thủy điện Nước Lây (3,2 MW); Thủy điện Đăk Psi 2B (14MW); Thủy điện Thượng Đăk Psi (6,6 MW). Số công trình thủy điện đang đầu tư xây dựng: Có 02 công trình Thủy điện Đăk Psi 1 (4MW), xã Tê Xăng; Đập phụ thủy điện Thượng Đăk Psi 2,6MW; (*Thủy điện Đăk Psi 2 tỉnh đã thu hồi giấy phép đầu tư*).

g) Thương mại và Dịch vụ:

- Tổng mức hàng hóa bán lẻ: Tổng giá trị lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ thực hiện là: 19.425 triệu đồng.

- Bình ổn thị trường hàng hóa, dịch vụ: Trong 10 tháng đầu năm UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng ban chuyên môn chủ động phương án bảo đảm cân đối cung cầu, ổn định thị trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, gây tăng giá đột biến, tổ chức kiểm tra việc thực hiện niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, đồng thời chuẩn bị tốt nguồn hàng chính sách, hàng hỗ trợ và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu để cung ứng sớm và đầy đủ cho nhân dân.

h) Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã

- Với sự chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, tình hình thu hút đầu tư trên địa bàn huyện đã có nhiều khởi sắc, góp phần cải thiện năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Trong 10 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện có các đơn vị đến khảo sát tìm hiểu cơ hội đầu tư như: Công ty Cổ phần Symphonie Măng Đen, Công ty TNHH Mai Huy Vũ, HTX Nông nghiệp Công nghệ cao G.O.C; Công ty TNHH SXTM XNK An Gia Phát; Công ty TNHH Vương Bảo Ngọc.... Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn chủ động phối hợp với các Sở ngành liên quan tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tiếp cận cơ hội đầu tư và thực hiện đầu tư trên địa bàn huyện, từng bước đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của huyện.

- Đặc biệt, từ ngày 06/02 - 09/02/2023, UBND huyện Tu Mơ Rông đã tổ chức thành công Phiên chợ Sâm Ngọc Linh và các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch lần 2 trên địa bàn huyện với nhiều hoạt động ý nghĩa¹¹, tạo được hiệu ứng tốt. Phiên chợ có 50 gian hàng; số lượng 273 sản phẩm. Tổng số lưu chuyển hàng hóa tại Phiên chợ (lần 2) khoảng 13.610,2 triệu đồng. Đầu tháng 6/2023, Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng Kế hoạch¹² tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh; Tổ chức hội nghị tập huấn chia sẻ kinh nghiệm, kỹ năng quản lý, điều hành Hợp tác xã; Hội nghị tập huấn một số nội dung liên quan đến về Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, được tổ chức vào ngày 08/06/2023 với sự tham gia giảng dạy của các chuyên gia Trường cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn II; Tổ chức Hội nghị. Các hoạt động xúc tiến đầu tư được thực hiện tốt, đã giới thiệu vị trí đất cho nhiều nhà đầu tư khảo sát, tìm hiểu, lập dự án trên địa bàn huyện.

- Tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký Kinh doanh và hợp tác xã: Từ đầu năm đến ngày 20/10/2023 trên địa bàn huyện đã thực hiện cấp mới 30 hộ kinh doanh và cấp đổi 12 hộ kinh doanh. Thành lập mới 04 hợp tác xã¹³, đạt 200% so với kế hoạch; Thay đổi nội dung 05 hợp tác xã (*Nâng số lượng HTX lên 34, với 670 thành viên. Trong đó người dân tộc thiểu số là 422 thành viên*); Hiện có 51 tổ hợp tác với 582 thành viên.

i) Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai: UBND huyện hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện công bố Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Tu Mơ Rông theo quy định¹⁴; Đồng thời ban hành Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 4 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc thành lập Tổ công tác kiểm tra, chỉ đạo quản lý đất đai, xây dựng,

¹¹ Ngày hội khinh khí cầu với chủ đề “Bay về đại ngàn” và Đêm hội Hoa đăng năm 2023 thu hút khoảng 5.000 lượt người tham dự; Giải bóng đá mini giao hữu tranh Cúp Sâm K5 Ngọc Linh Huyện Tu Mơ Rông lần thứ 2 với sự tham gia của 12 đội bóng đến từ 11 xã trên địa bàn; Ngày hội việc làm với sự tham gia của 04 đơn vị tư vấn đã tư vấn về tư vấn định hướng nghề nghiệp-việc làm; hướng dẫn quy trình, thủ tục làm hồ sơ tìm việc, học nghề, đi xuất khẩu lao động cho 250 người lao động có nhu cầu; Hội thi Sâm Ngọc Linh lần thứ I năm 2023 có 22 cây Sâm Ngọc Linh của các hộ, nhóm hộ, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia; Chương trình “Đấu giá Sâm ươm mầm tương lai” đã có 2 công ty, 2 Hợp tác xã và 01 hộ gia đình cá nhân có sâm trúng đấu giá. Tổng giá trị sau 2 đêm đấu giá là 605.000.000 đồng; Hội thi triển lãm nghệ thuật “Thắp sáng ước mơ” đã tạo sản phẩm mới mẻ, hoạt động trải nghiệm bổ ích, qua hội thi đã có 10 tác phẩm đẹp được đấu giá với tổng giá trị 125.000.000 đồng; Liên hoan cồng chiêng, Liên hoan văn hóa ẩm thực đồng bào dân tộc Xơ Đăng đã tạo được dấu ấn và trở thành ngày hội văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số, trong đó gắn với các hoạt động quảng bá du lịch, thu hút nhân dân và khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm; Hội nghị gặp mặt, già làng, trưởng thôn, người có uy tín tiêu biểu có hơn 100 già làng, thôn trưởng, người có uy tín trên địa bàn về dự.

¹² Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 01/06/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về Tổ chức hội nghị gặp gỡ và đối thoại với Doanh nghiệp, Hợp tác xã và Hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2023.

¹³ Hợp tác xã GIN FARM, thôn Đăk Kinh 1 thuộc địa bàn xã Ngok Lây; Hợp tác xã Nông Nghiệp Công Nghệ Cao ĐĂK PSI, Thôn Đăk Hà, xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông; Hợp tác xã Dược liệu và Thương Mại An Khang, Thôn Tu Mơ Rông, xã Đăk Hà, Huyện Tu Mơ Rông; Hợp tác xã Cộng Đồng GREEN FARM, Thôn Đăk Văn 2, xã Văn Xuôi, huyện Tu Mơ Rông.

¹⁴ Thông qua Hội đồng nhân dân huyện tại Nghị quyết số 01/NQ-HĐND, ngày 09/05/2023 của HĐND huyện Tu Mơ Rông; Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Tờ trình số 74/TTr-UBND, ngày 10/5/2023; Được UBND tỉnh Kon Tum thông qua tại Quyết định số 257/QĐ-UBND, ngày 26/5/2023 về phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Tu Mơ Rông.

môi trường và lâm nghiệp trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông (gọi là *Tổ công tác 121*); xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai đối với 01 trường hợp¹⁵; Tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện là 140 trường hợp theo quy định¹⁶; Giới thiệu vị trí lập dự án đầu tư, đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế xã hội¹⁷; Thực hiện rà soát lại tất cả diện tích rừng do Công ty Nguyên liệu giấy Miền Nam đã giao khoán cho người dân quản lý, bảo vệ và hưởng dịch vụ môi trường rừng, đề xuất quy hoạch diện tích, vị trí đất phục vụ cho mục đích thương mại dịch vụ, du lịch, giáo dục, y tế, công viên... để xin điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2023 theo quy định.

- Công tác quản lý tài nguyên: Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát, giám sát việc xe vận chuyển cát, sỏi qua trạm cân trên địa bàn, đảm bảo công tác quản lý nhà nước về khoáng sản theo đúng quy định. Hiện nay trên địa bàn huyện có 02 đơn vị được UBND tỉnh đã cấp giấy phép khai thác đang hoạt động¹⁸; Tình hình khai thác cát vàng và các loại khoáng sản quý hiếm khác: Trong 10 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện là Không có.

- Công tác bảo vệ môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu: Thực hiện chỉ đạo tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện năm 2023 theo quy định, nhất là công tác giữ gìn vệ sinh môi trường trong dịp lễ Tết Quý Mão năm 2023, đảm bảo công tác vệ sinh trước, trong và sau dịp nghỉ tết; Thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025 (*lĩnh vực tài nguyên môi trường*) do Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng; Công tác gìn giữ và bảo vệ môi trường được thực hiện 10 tháng đầu năm tốt, không để xảy ra các hoạt động gây ô nhiễm môi trường trên địa.

¹⁵ Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (Ông Lê Đình Cường) tại Quyết định số 56/QĐ-UBND(CT), ngày 27/2/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông, phạt số tiền 6.500.000 đồng thu và nộp NSNN.

¹⁶ Trong đó: Chuyển nhượng quyền sử dụng đất và phân chia tài sản là 41 trường hợp; Đăng ký biến động, chỉnh lý thông tin: 32 trường hợp; Đăng ký thế chấp: 31 trường hợp; Xóa đăng ký thế chấp: 30 trường hợp; Cấp đổi, cấp lại: 04 trường hợp; Tách thửa, hợp thửa: 02 trường hợp.

¹⁷ (1) Giới thiệu địa điểm đất xây dựng dự án: Sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tại chỗ xã Đăk Rơ Ông và Đăk Tờ Kan huyện Tu Mơ Rông; (2) giới thiệu địa điểm đất để Công ty Cổ phần Symphonie Măng Đen khảo sát lập dự án đầu tư xây dựng vùng nguyên liệu QP foods; (3) Công ty TNHH Mai Huy Vũ khảo sát lập dự án đầu tư trang trại chăn nuôi heo CNC tại xã Đăk Sao, Đăk Na huyện Tu Mơ Rông; (4) giới thiệu địa điểm đất xây dựng công trình: Khu văn hóa thể thao các xã Đăk Tờ Kan, Tê Xăng, Tu Mơ Rông, Đăk Sao; (8) giới thiệu vị trí bãi thải để thực hiện xây dựng công trình Hồ chứa nước Đăk Rô Gia thuộc dự án: Cụm hồ Đăk Rô Gia - Ia Tun; (9) Giới thiệu địa điểm xây dựng trụ sở công an 11 xã trên địa bàn huyện; (20) giới thiệu vị trí để HTX Nông nghiệp Công nghệ cao G.O.C khảo sát, lập dự án đầu tư dự án liên kết chuỗi tre lấy măng và các sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu; (21) giới thiệu vị trí để Công ty TNHH SXTM XNK An Gia Phát lập dự án nuôi trồng dược liệu (dưới tán rừng) và chế biến dược liệu, tiêu thụ theo chuỗi giá trị xây dựng mô hình dược liệu an toàn, đạt tiêu chuẩn đầu tư nuôi trồng dược liệu; (21) giới thiệu vị trí để Công ty TNHH Vương Bảo Ngọc khảo sát, lập dự án nuôi trồng dược liệu (dưới tán rừng) và chế biến dược liệu tiêu thụ theo chuỗi giá trị xây dựng mô hình dược liệu an toàn, đạt tiêu chuẩn đầu tư nuôi trồng dược liệu; (22) giới thiệu địa điểm để Tập đoàn Vị trí vàng thực hiện dự án trồng cafe chè hữu cơ, công nghệ cao tại xã Ngọc Lậy.

¹⁸ Công ty TNHH Tuấn Dũng khai thác cát (Giấy phép số 906/GP-UBND ngày 12/9/2017) tại thôn Kon Hông, xã Đăk Tờ Kan. Diện tích 3,7 ha; Công ty TNHH Đồng Tâm khai thác cát, sỏi (Giấy phép số 07/GP-UBND ngày 02/01/2018) tại Thôn Đăk Văn 2 xã Văn Xuôi và thôn Đăk Chum 2, xã Tu Mơ Rông. Diện tích 06 ha.

2. Văn hóa - xã hội

a) Về giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

Tính đến thời điểm ngày 31 tháng 10 năm 2023, Có tổng số 661 người¹⁹ cán bộ giáo viên và nhân viên; Có 24 trường trực thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo huyện quản lý; có 335 lớp và có 8.392 học sinh²⁰; Có 431 phòng học; Nhà bán trú: 57 phòng; Nhà công vụ: 143; Nhà hiệu bộ: 33; Nhà ăn: 15; Nhà bếp: 33; Có 01 Trường trung học phổ thông dân tộc nội trú hiện có 38 người²¹ cán bộ giáo viên và nhân viên; có 432 học sinh và 13 lớp.

+ Tình hình huy động học sinh ra lớp:

- Cấp mầm non: Nhà trẻ 208/1.713 trẻ, đạt tỷ lệ 12,14% (tăng 0,34% so với năm học 2022-2023); trong đó trẻ nhà trẻ người DTTS: 189/1.680 trẻ, đạt tỷ lệ 11,25%, tăng 0,25%); Mẫu giáo 2.299/2.310 trẻ, đạt tỷ lệ 99,5%; trong đó, trẻ mẫu giáo người DTTS: 2.211/2.228 trẻ, đạt tỷ lệ 99,23%). Riêng trẻ 5 tuổi: 741/744, đạt tỉ lệ 99,59%; trẻ 5 tuổi DTTS: 720/729, đạt tỷ lệ 98,76% (Trẻ 5 tuổi ra lớp không đạt 100% vì trẻ khuyết tật nặng không có khả năng học hoà nhập).

- Cấp tiểu học: Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp là 99%, trong đó tỉ lệ huy động học sinh trong độ tuổi 6 tuổi vào lớp 1 là 100%.

- Cấp THCS: Đối với lớp 6: 100% học sinh hoàn thành chương trình cấp Tiểu học lên học THCS; Các lớp còn lại duy trì trên 97%.

+ Tình hình triển khai dạy và học năm học 2023-2024:

- Công tác Phổ cập giáo dục, Xóa mù chữ: Phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi: 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi đạt tỷ lệ 100%. Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi; Phổ cập giáo dục tiểu học: 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 đạt tỷ lệ 100%. Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; Phổ cập giáo dục THCS: 10/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 đạt tỷ lệ 90,9%; 1/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1 đạt tỷ lệ 9,1%. Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1; Xóa mù chữ: 11/11 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 đạt tỷ lệ 100%. Huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: Đến thời điểm hiện tại toàn huyện có 8/24 đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt tỷ lệ 33,33%; Giảm so với đầu năm 2023. Nguyên nhân giảm: do sáp nhập trường nên mất trường đạt chuẩn quốc gia (*TH Đăk Rơ Ông*); 2 đơn vị trường học hết hạn công nhận trường đạt chuẩn quốc gia nhưng chưa đảm bảo về cơ sở vật chất nên không được công nhận lại (*TH Đăk Tô Kan, MN Đăk Tô Kan*).

b) Chăm sóc sức khỏe Nhân dân

¹⁹ Trong đó: Mầm non: 196 người. (CBQL: 32; Giáo viên: 149; Nhân viên: 15); Tiểu học: 235 người. (CBQL: 16; Giáo viên: 205; Nhân viên: 14); THCS: 230 người. (CBQL: 23; Giáo viên: 182; Nhân viên: 25).

²⁰ Trong đó: Mầm Non: 113 lớp và 2.509 cháu ; Tiểu học: 138 lớp và 3.488 em ; THCS: 84 lớp và 2.395 em

²¹ Trong đó: 31 giáo viên; 04 cán bộ quản lý; 04 nhân viên.

- Y tế: Công tác Phòng, chống dịch COVID-19: Trong 10 tháng đầu năm 2023 là 01 ca²²; Số chuyển viện: 01 ca; số đang điều trị: 0 ca; Công tác tiêm chủng đảm bảo các quy định trong tiêm chủng và phòng chống dịch COVID-19 theo các quy định; Tổng số tiêm chủng là 487 mũi, trong đó trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi: 135 mũi, người từ 12 đến 17 tuổi: 0 mũi, người trên 18 tuổi: 352 mũi.

- Công tác an toàn thực phẩm: Trong 10 tháng đầu năm 2023 đã tổ chức được 37 đoàn kiểm tra (*trong đó tuyến huyện 4 đoàn, tuyến xã 33 đoàn*)²³. Trong 10 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện không xảy ra về ngộ độc thực phẩm.

- Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm chú trọng, chất lượng khám chữa bệnh ngày càng được nâng cao; công tác phục vụ của đội ngũ y bác sĩ ngày càng được nâng lên, được nhân dân đánh giá cao.

c) Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Lao động, việc làm: Thực hiện Thông báo tuyển sinh của Trường cao đẳng cộng đồng Kon Tum gửi đến UBND các xã và Thông báo tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện số lao động được giải quyết việc làm là: 121 người. Trong đó: làm việc tại các doanh nghiệp/HTX trong tỉnh: 12 người; làm việc tại các doanh nghiệp ngoài tỉnh: 107 người; xuất khẩu lao động: 02 người; Hiện có 43 lao động (*bao gồm: Các lao động làm việc tại các thị trường nước ngoài và lao động đang học định hướng*)²⁴. Trong 10 tháng năm 2023 UBND huyện đã thực hiện phối hợp với Trung tâm lao động ngoài nước tổ chức Hội nghị Phiên giao dịch việc làm trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2023 có yếu tố nước ngoài tham gia; Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức Hội nghị việc làm và định hướng nghề nghiệp năm 2023; Phối hợp với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức Phiên tư vấn việc làm; Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức các Phiên giao dịch giới thiệu việc làm trên địa bàn 11 xã, thu hút nhiều lao động, đoàn viên thanh niên tham gia.

- Giáo dục nghề nghiệp: Hiện nay tại trung tâm giáo dục thường xuyên giáo dục nghề nghiệp mở 05 lớp đào tạo nghề tại một số xã, cụ thể: 01 lớp trồng, chăm sóc sơn tra tại xã Đăk Sao; 01 lớp trồng, chăm sóc sơn tra tại xã Đăk Rơ Ông; 01 lớp Trồng, chăm sóc sâm dây tại xã Tê Xăng; 02 lớp nuôi và phòng trị bệnh cho trâu bò tại xã Đăk Hà. Hiện đang duy trì đào tạo các lớp bổ túc văn

²² A Hà, sinh 1980; Khách Lớn 1, Đăk Sao; (+) ngày 10/5/2023; đã tiêm 2 mũi; chưa mắc COVID-19; trong vòng 14 ngày không ra khỏi tỉnh; cách ly, điều trị tại BVĐK tỉnh.

²³ Tổng số cơ sở được kiểm tra: 360 cơ sở, số cơ sở đạt: 293 cơ sở chiếm tỷ lệ 81,3 %, Trong đó: Số cơ sở KDTP được kiểm tra: 262 cơ sở, số cơ sở đạt 219 cơ sở chiếm tỷ lệ 83,6%; Số cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống được kiểm tra: 98 cơ sở, số cơ sở đạt 74 cơ sở chiếm tỷ lệ 75,5%. Tổng số cơ sở vi phạm: 67 cơ sở. Trong đó số cơ sở bị cảnh cáo: Không; số cơ sở bị phạt tiền: 01 cơ sở; số cơ sở bị nhắc nhở: 66 cơ sở. Số cơ sở xin tự nguyện tiêu hủy thực phẩm hết hạn sử dụng là 13 cơ sở. Với khối lượng 27,977 kg thực phẩm rắn và 3,8 lít thực phẩm lỏng hết hạn sử dụng.

²⁴ Bao gồm: 26 lao động đã xuất cảnh; 17 lao động đang học định hướng

hóa cho 43 học viên đang theo học²⁵. Ủy ban nhân huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan đơn vị và UBND các xã tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn, vận động người lao động trên địa bàn huyện có nhu cầu đăng ký tham gia đào tạo nghề năm 2023. Triển khai các hoạt động truyền thông về giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2025.

- Về thực hiện chính sách an sinh xã hội, Hỗ trợ các gia đình chính sách, người có công: Thực hiện tổ chức viếng Nghĩa trang Liệt sĩ huyện nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023; Hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho đối tượng chính sách Người có công có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về nhà ở; Thực hiện chăm lo đời sống người có công, tổ chức kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ; Tặng quà người có công nhân kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ... Thực hiện chi trả đúng, đủ, kịp thời đúng theo quy định. Thực hiện chuyển trả kinh phí trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng với tổng kinh phí là 12.025.032.000 đồng/4.634 đối tượng²⁶. Thực hiện chuyển trả trợ cấp 01 lần với kinh phí là 356.762.000 đồng/27 đối tượng²⁷; Chuyển trả kinh phí trợ cấp 1 lần cho đối tượng thanh niên xung phong theo Quyết định 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 với số tiền 107.900.000 đồng/37 đối tượng. Ngoài ra nhận và chuyển quà của Chủ tịch nước tặng đối tượng người có công với cách mạng với tổng số tiền 142.500.000 đồng/473 đối tượng; Quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh thăm, tặng cho các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện nhân dịp Tết Nguyên đán 110.000.000 đồng/11 xã (gồm: tiền mặt 10.000.000 đồng và 01 suất quà bằng hiện vật trị giá 1.000.000 đồng/01 xã); Quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh tặng người có công tiêu biểu với tổng số tiền là 15.000.000 đồng/10 người/10 xã (trừ xã Măng Ri), (Trong đó: tặng 1.000.000 đồng tiền mặt và quà hiện vật trị giá 500.000 đồng/01 người); Quà của Công ty Tân cảng Sài Gòn hỗ trợ Bà mẹ Việt Nam Anh hùng Y Tría tại xã Đăk Hà với số tiền 3.000.000 đồng; tiền mai táng phí cho đối tượng Y Nỏ, A Vam ngày 28/4/2023; Tổ chức Lễ nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng 06 nhà ở người có công thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tại xã Văn Xuôi (05 nhà), xã Măng Ri (01 nhà) từ nguồn Đảng ủy khôi các cơ quan Trung ương hỗ trợ; Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” tỉnh, huyện; Xuất nguồn Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” huyện hỗ

²⁵ Lớp 10 có 13 học viên, lớp 11 có 9 học viên, lớp 12 có 21 học viên.

²⁶ Trọng đó: Tháng 1 là 1.159.082.000 đồng/472 đối tượng; Tháng 2 là 1.155.347.000 đồng/470 đối tượng; Tháng 3 là 1.153.437.000 đồng/468 đối tượng; Tháng 4 là 1.152.526.000 đồng/467 đối tượng; Tháng 5 là 1.149.947.000 đồng/465 đối tượng. Tháng 6 là 1.144.390.000 đồng / 462 đối tượng; Tháng 7 tổng kinh phí là 1.141.943.000 đồng/ 461 đối tượng; Tháng 8 là 1.139.689.000 đồng/460 đối tượng; Tháng 9 là 1.417.849.000 đồng/456 đối tượng; Tháng 10 là 1.410.822.000 đồng/453 đối tượng.

²⁷ Trong đó: Tháng 1 là 14.900.000 đồng/01 đối tượng (xã Đăk Sao); Tháng 2 là 101.345.000 đồng/08 đối tượng (xã Măng Ri: 04 đối tượng/52.210.000 đồng; xã Đăk Tô Kan: 02 đối tượng/23.030.000 đồng; xã Đăk Sao: 02 đối tượng/26.105.000 đồng); Tháng 3 là 14.900.000 đồng/ 1 đối tượng; Tháng 4 là 101.345.000 đồng/ 8 đối tượng(xã Măng Ri: 04 đối tượng/52.210.000 đồng; xã Đăk Tô Kan: 02 đối tượng/23.030.000 đồng; xã Đăk Sao: 02 đối tượng/26.105.000 đồng); Tháng 5 là 35.530.000 đồng./ 2 đối tượng (xã Tê Xăng: 2 đối tượng/17.765.000 đồng; xã Măng Ri: 2 đối tượng/ 17.765.000 đồng); Tháng 6 không thực hiện chi trả; Tháng 7 là 60.777.000 đồng/ 3 đối tượng (Trong đó: Kinh phí trợ cấp ưu đãi tháng 7/2023 là 16.077.000 đồng/ 02 đối tượng(xã Đăk Na 1 đối tượng; xã Tê Xăng 1 đối tượng); Kinh phí mai táng là 44.700.000 đồng/ 03 đối tượng(xã Ngọc Yêu 1 đối tượng; Đăk Na 1 đối tượng; xã Tê Xăng 1 đối tượng); Tháng 8 không thực hiện chi trả; Tháng 9 chi trả trợ cấp 1 lần ưu đãi mai táng phí cho Người có công với tổng số tiền là 17.765.000/ 2 đối tượng (xã Ngọc Lây); Tháng 10 Không thực hiện chi trả.

trợ đối tượng Cao Quang Thiết (Bệnh binh) thuộc đối tượng chính sách Người có công xã Tê Xăng bị mắc bệnh hiểm nghèo.

- Công tác giảm nghèo: Đã thực hiện chuyển trả trợ cấp bảo trợ xã hội với tổng kinh phí là 1.930.820.000đồng²⁸; Chuyển trả truy lĩnh trợ cấp bảo trợ xã hội với số tiền 321.480.000 đồng²⁹; Thực hiện chi trả trợ cấp hỗ trợ mai táng phí tháng 04/2023 với số tiền 36.000.000 đồng/5 đối tượng (tại các xã)³⁰. Tiếp tục phối hợp với Sở Lao động-TB&XH tỉnh cấp phát gạo cứu đói của Chính phủ hỗ trợ cho nhân dân có nguy cơ thiếu đói nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và giáp hạt đầu năm với tổng số gạo cấp phát là: 11,220 tấn gạo để hỗ trợ cho 215 hộ/748 khẩu có nguy cơ thiếu đói dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 (gồm các xã: Đăk Tờ Kan, Tu Mơ Rông, Măng Ri, Tê Xăng, Ngọc Lây); 1,815 tấn gạo để hỗ trợ cho 41 hộ/121 khẩu có nguy cơ thiếu đói dịp giáp hạt đầu năm 2023 (tại xã Ngọc Lây).

- Công tác chăm sóc trẻ em; Bình đẳng giới: Thực hiện phối hợp với Hội Bảo vệ quyền trẻ em và Bảo trợ người khuyết tật tỉnh Kon Tum trao tặng 129 suất quà (*quà hiện vật trị giá 350.000đ/suất*) cho 129 đối tượng là người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người neo đơn trên địa bàn xã Tu Mơ Rông nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. UBND huyện tổ chức thăm và tặng 220 suất quà cho người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 (*quà hiện vật trị giá 300.000 đồng/suất*). Phối hợp với Hội bảo trợ NKT&TMC tỉnh đưa 05 cháu có hoàn cảnh khó khăn vượt khó trong học tập về dự Lễ phát động Tháng hành động vì trẻ em tổ chức tại tỉnh; Tổ chức đưa các cháu đi tham dự Diễn đàn trẻ em tỉnh Kon Tum năm 2023; Tổ chức trao 10 suất quà cho các em học sinh nghèo có thành tích cao trong học tập từ nguồn “ Quỹ bảo trợ trẻ em”³¹; Tổ chức

²⁸ Trong đó: Tháng 01 là: 842.560.000 đồng (cụ thể BTXH: 821.880.000 đồng/1.595 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.980.000 đồng/37 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng); Tháng 02 là: 843.820.000 đồng (cụ thể BTXH: 823.680.000 đồng/1.594 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng/36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng); Tháng 3 là: 826.540.000 đồng (cụ thể BTXH: 806.400.000 đồng/1.562 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng/36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng); Tháng 4 là: 866.280.000 đồng (cụ thể BTXH: 846.180.000 đồng/1.637 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng/36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng); Tháng 5 là: 887.520.000 (cụ thể BTXH: 867.420.000 đồng/1.677 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng/36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng); Tháng 6 là: 900.520.000 đồng (cụ thể: BTXH: 880.380.000 đồng/ 1.701 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng / 36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/ 1 đối tượng). Tháng 7 là: 914.380.000 đồng(cụ thể: BTXH: 894.240.000 đồng/1.728 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng/36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng); Tháng 8 là: 955.420.000 đồng (cụ thể: BTXH: 935.280.000 đồng/1.728 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng/36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng). Tháng 9 là: 936.540.000 đồng/1.810 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng/36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng; Tháng 10 là: 954.000.000 đồng/1.843 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng/36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng.

²⁹ Trong đó: Tháng 01 là: 44.820.000 đồng/59 đối tượng; Tháng 02 là: 27.000.000 đồng/37 đối tượng; Tháng 4 là: 61.740.000 đồng/116 đối tượng; Tháng 5 là: 41.760.000 đồng/56 đối tượng; Tháng 6 là: 27.900.000 đồng/ 51 đối tượng; Tháng 7 là: 34.560.000 đồng/ 64 đối tượng; Tháng 8 là: 58.680.000 đồng/ 110 đối tượng; Tháng 9 là: 25.020.000 đồng/ 41 đối tượng; Tháng 10 không thực hiện truy lĩnh trợ cấp BHXH.

³⁰ Xã Văn Xuôi: 7.200.000 đồng/1 đối tượng; Xã Đăk Tờ Kan: 14.400.000/ 2 đối tượng; xã Đăk Sao: 7.200.000 đồng /1 đối tượng; xã Ngọc Yêu: 7.200.000 đồng/ 1 đối tượng. Tháng 6/2023; Tháng 7/2023: không chi trả tiền mai táng phí ; Tháng 8,9,10/2023: không chi trả tiền mai táng phí.

³¹ Số tiền là 1.000.000 đồng/ 1 em

Tết trung thu năm 2023 cho các em tại Trường Tiểu học xã đắk Hà.

d) Về văn hóa - thể thao; thông tin - truyền thông; khoa học công nghệ:

- Văn hóa - thể thao; thông tin - truyền thông: Trong 10 tháng Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung tuyên truyền theo sự chỉ đạo của Huyện ủy, Sở Thông tin - Truyền thông, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Kon Tum. Các Nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện; Tuyên truyền kết quả thực hiện chuyên đề của tỉnh về "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Đẩy mạnh tuyên truyền, phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng những mô hình hay, cách làm hiệu quả, những gương tiêu biểu, điển hình. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo; Thông tin, tuyên truyền về tình hình triển khai thực hiện Cuộc vận động "Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của cán bộ công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông"...

Hệ thống thông tin phát thanh: Trong 10 tháng tổng số giờ thực hiện phát thanh là 1.950 giờ/10 tháng, trung bình 195 giờ/tháng (*phát sóng 6,5 giờ/ngày*); Chương trình truyền thanh địa phương ước thực hiện 140 giờ/10 tháng, trung bình 14 giờ/tháng. Trong đó: Tiếp phát sóng chương trình phát thanh của Đài PT-TH tỉnh 08 giờ/tháng (*thực hiện tiếp phát sóng 48 chương trình/quý vào các buổi chiều thứ 3, 5, 7, chủ nhật với thời lượng 30 phút/ 1 chương trình*); Sản xuất và phát sóng chương trình truyền thanh của huyện 06 giờ/tháng (*thực hiện phát sóng 72 chương trình/quý vào các buổi chiều thứ 2, 4, 6 và sáng thứ 3, 5, 7 với định mức khoảng 25 phút/1 chương trình*). Tập trung tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm trong các tháng³².

- Khoa học, công nghệ: Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về vai trò của phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ và tích cực tham gia thực hiện, từng bước áp dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất ở một số lĩnh vực như: chế biến nông sản, dược liệu, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, ... Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, trong đó chú trọng các khâu: chọn tạo giống, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, bảo quản sau thu hoạch, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn.

3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh

a) Cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

³² Kỷ niệm 93 năm thành lập Đảng CSVN (03/2/1930 - 03/2/2023); 110 năm hình thành và phát triển tỉnh Kon Tum (9/2/1913 - 9/2/2023); ngày thầy thuốc Việt Nam (27/2), kỷ niệm 110 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3) và 1980 năm Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, 48 năm ngày Giải phóng tỉnh Kon Tum (16/3/1975-16/3/2023); 92 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2023); 48 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam (30/4/1975-30/4/2023) và ngày quốc tế lao động (01/5); 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2023); Ngày Quốc tế Thiếu nhi (01/6); 98 năm ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925-21/6/2023); Ngày thương binh liệt sỹ (27/7); 78 năm Ngày truyền thống lực lượng Công an nhân dân (19/8/1945-19/8/2023) và 18 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tô quốc (19/8/2005-19/8/2023); Ngày Quốc Khánh nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (02/9)...

- Công tác cải cách hành chính: Duy trì và thực hiện tốt việc giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Tổng số thủ tục hành chính cấp huyện đã được tích hợp trên cổng dịch vụ công của tỉnh gồm: 240 thủ tục của 53 lĩnh vực; Tổng số thủ tục hành chính cấp xã đã được tích hợp trên cổng dịch vụ công của tỉnh: 120 thủ tục, thuộc 31 lĩnh vực. Thực hiện đến ngày báo cáo có Tổng số lượng hồ sơ tiếp nhận 3.126 hồ sơ; Tổng số lượng hồ sơ đã giải quyết 3.118 hồ sơ; Tổng số lượng hồ sơ đang giải quyết 8 hồ sơ. Thực hiện ban hành các Kế hoạch: về việc thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2023; Kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính; Khắc phục những hạn chế, khuyết điểm qua kết quả chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2022; tuyên truyền CCHC năm 2023 trên địa bàn huyện. Kế hoạch kiểm tra công tác Nội vụ gắn với kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện. Ban hành Bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện.

- Công tác tôn giáo: UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước về công tác tôn giáo. Các tín đồ tôn giáo hoạt động thuần túy, tham gia các phong trào tại địa phương, chăm lo sản xuất và cải thiện đời sống, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tham mưu Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện về việc cung cấp số liệu trong tôn giáo trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Tham mưu Thường trực Huyện ủy xin chủ trương phúc đáp Tòa Giám mục Kon Tum tổ chức cuộc Lễ Tuần Thánh và Phục sinh; Tổ chức thăm hỏi cơ sở tôn giáo, nhân dịp Lễ Tuần Thánh và Phục sinh 2023, tại thôn Kon Pia, xã Đăk Hà và thôn Đăk Hnăng, xã Đăk Tờ Kan, huyện Tu Mơ Rông; Phúc đáp Văn thư số 182/VT/'22/Tgmkt và Văn thư số 184/VT/'22/Tgmkt, ngày 05/12/2022 của Tòa Giám mục Kon Tum về đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo hoặc địa điểm họp pháp đã đăng ký; Chỉ đạo về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 trên địa bàn huyện; cử cán bộ, công chức tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023; rà soát, thống kê các cơ sở tôn giáo, công trình tôn giáo; tiếp đón 02 đoàn đại diện các tôn giáo đến thăm và chúc tết Nguyên đán Quý Mão 2023 (*Chùa Khánh An huyện Tu Mơ Rông; Tòa Giám mục Kon Tum*); Ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND, ngày 05/4/2023 về thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023.

- Công tác tư pháp: Trong 10 tháng đầu năm 2023 thực hiện ban hành 19 văn bản về lĩnh vực Tư pháp (trong đó: 10 công văn, 08 Báo cáo, 01 Kế hoạch). Thẩm định 01 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND huyện (01 Quyết định của UBND). Nhìn chung, Công tác tư pháp về xây dựng văn bản được đảm bảo thực hiện kịp thời, hiệu quả. Công tác kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện thường xuyên, không phát hiện văn bản nào mâu thuẫn, trái với quy định pháp luật; Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch theo Luật Hộ tịch đã đi vào nề nếp, phục vụ ngày càng tốt hơn cho công tác quản lý dân

cur, quản lý xã hội. Việc giải quyết các yêu cầu của người dân về đăng ký các sự kiện sinh, tử, kết hôn được thực hiện tốt. Đồng thời duy trì 88 tổ hòa giải.

- Thi đua - khen thưởng: Trong 10 tháng đầu năm 2023 đã thực hiện khen thưởng cho 77 tập thể và 650 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua thường xuyên, theo chuyên đề, đột xuất và khen thưởng đối với ngành giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023³³.

b) Về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Trong 10 tháng đầu năm 2023 các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể trên địa bàn huyện tiếp tục thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục các văn bản của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTN. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản*”; Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 11 năm 2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*”; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ “*về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*”; các quy định của Luật PCTN và Nghị định hướng dẫn thi hành luật. Đến nay trên địa bàn chưa phát hiện vụ việc tham nhũng nào.

- Công tác thanh tra, kiểm tra: Tổng số cuộc thực hiện 03 cuộc theo Kế hoạch³⁴; Tổng số cuộc thanh tra đã ban hành kết luận thực đến ngày 31/10/2023: 03 cuộc; Tổng số đơn vị được thanh tra (*đã kết luận thanh tra*) đến ngày

³³ Quyết định tặng giấy khen cho cho 03 tập thể và 06 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý bảo vệ phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng 2022; Tặng Giấy khen cho 03 tập thể, 05 cá nhân có thành tích trong triển khai chính sách tín dụng ưu đãi với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn huyện năm 2022; tặng Giấy khen cho 6 tập thể và 11 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua thường xuyên, theo chuyên đề, đột xuất và thi đua năm học 2022-2023 trên địa bàn huyện; tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” cho 10 tập thể; danh hiệu “lao động tiên tiến” cho 72 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua năm 2022; tặng Giấy khen cho 6 tập thể và 14 cá nhân có thành tích trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tặng Giấy khen cho 3 tập thể và 5 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyển quân năm 2023; Tặng giấy khen cho 05 tập thể, 09 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh nhiệm kỳ 2018-2023. Quyết định tặng Giấy khen cho 10 tập thể và 30 cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức Phiên chợ Sâm Ngọc Linh, các dược liệu khác gắn với du lịch lần 2 huyện Tu Mơ Rông. Quyết định tặng Giấy khen cho 10 tập thể, 19 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Cuộc vận động “làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững. Quyết định số 411/QĐ-UBND(CT), ngày 22/8/2023 về tặng danh hiệu lao động tiên tiến cho 417 cá nhân đã có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023; Quyết định số 412/QĐ-UBND(CT), ngày 22/8/2023 về tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở cho 45 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ 2022-2023; Quyết định số 413/QĐ-UBND(CT), ngày 22/8/2023 về tặng danh hiệu tập thể lao động tiên tiến cho 16 tập thể đã có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023; Quyết định số 550/QĐ-UBND(CT) ngày 11/10/2023 của UBND huyện có thành tích xuất sắc trong công tác Đội và phong trào thiếu nhi giai đoạn 2019-2023; Quyết định số 551/QĐ-UBND(CT) ngày 11/10/2023 của UBND huyện có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCC rừng năm 2023.

³⁴ Quyết định 564/QĐ-UBND(CT), ngày 22/11/2022 của Chủ tịch UBND huyện về việc thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, mua sắm, sử dụng tài sản công và chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng tại UBND xã Tê Xăng; Quyết định 125/QĐ-UBND(CT), ngày 18/4/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính; quản lý, sử dụng tài sản công và các nguồn kinh phí khác; Quyết định 250/QĐ-UBND(CT), ngày 19/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính; quản lý, sử dụng tài sản công và các nguồn kinh phí khác.

31/10/2023: 03 đơn vị³⁵; Kết quả thực hiện kết luận thanh tra có 02 kết luận³⁶, Ước thực hiện đến 31/12/2023 là 01 kết luận; Tiếp tục chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận, Kiến nghị, Quyết định xử lý về thanh tra các năm trước chuyển sang như: Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện: Số tiền sai phạm chưa khắc phục là 374.587.000 đồng (*Tại Kết luận số 01/KL-CTUBND ngày 24/4/2014 của Chủ tịch UBND huyện Tu Mơ Rông*).

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong 10 tháng đầu năm 2023 tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật nhất là Luật Khiếu nại năm 2011, Luật tiếp công dân năm 2013; Luật Tố cáo sửa đổi bổ sung ngày 12/6/2018; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Đất đai...; Kết quả trong 10 tháng đầu năm 2023 tại Trụ sở Tiếp công dân và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện chưa có lượt công dân tới khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

c) Quốc phòng, an ninh

- Tình hình Quốc phòng - An ninh: Trong 10 tháng đầu năm 2023 tình hình an ninh, chính trị tiếp tục được giữ vững, ổn định. Thường xuyên bố trí lực lượng nắm địa bàn, tăng cường công tác tuần tra phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. Triển khai thực hiện Kế hoạch diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ năm 2023; Tổ chức lễ giao, nhận quân năm 2023 đảm bảo 100% chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

- Về trật tự an toàn xã hội: Thường xuyên chỉ đạo Công an huyện bố trí lực lượng nắm địa bàn, tăng cường công tác tuần tra phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; lãnh đạo, chỉ đạo, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm về trật tự an toàn xã hội, trong 10 tháng đầu năm trên địa bàn huyện xảy ra 12 vụ vi phạm pháp luật³⁷.

* Công tác xử lý vụ việc: Đã thực hiện thụ lý điều tra 13 vụ và 23 bị can; Điều tra, khám phá, làm rõ 13/13 vụ.

- Về trật tự an toàn giao thông: Trong 10 tháng đã phát hiện và xử lý vi phạm hành chính 258 trường hợp với số tiền 354.275.000 đồng.

Nhìn chung tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trong 10 tháng đầu năm

³⁵ UBND xã Tê Xăng; Phòng Giáo dục và đào tạo huyện; Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện.

³⁶ Kết luận số 01/KL-UBND ngày 17/01/2023 về việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính, mua sắm, sử dụng tài sản công và việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng tại UBND xã Tê Xăng; Kết luận số 02/KL-UBND, ngày 21/6/2023 về việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính, quản lý, sử dụng tài sản công và các nguồn kinh phí khác trong năm 2022 tại phòng Giáo dục và đào tạo huyện.

³⁷ Trên địa bàn huyện tính đến ngày 31/10/2023 xảy ra 12 vụ vi phạm pháp luật về TTXH cụ thể: Cố ý gây thương tích: 04 vụ; Hiếp dâm người dưới 16 tuổi: 01 vụ; Vận chuyển trái phép vật liệu nổ: 01 vụ; Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản: 01 vụ; Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ: 01 vụ; Trộm cắp tài sản: 04 vụ. Thiệt hại: Chết 03 người, bị thương 02 người và số tiền trên 78.000.000 đồng.

trên địa bàn huyện được ổn định, không xảy ra các vụ việc tạo thành “điểm nóng” gây mất an ninh, trật tự. Số vụ vi phạm pháp luật về trật tự an toàn xã hội được kéo giảm so với cùng kỳ năm 2022 (*giảm 01 vụ - 12.5% so với cùng kỳ 2022*), không để xảy ra tai nạn giao thông trong 9 tháng đầu năm 2023 (*giảm 01 vụ - 01 người chết so với cùng kỳ năm 2022*). Tỷ lệ giải quyết tin báo tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2022 (*đạt 91% so với 80% của cùng kỳ năm 2022*) và Tỷ lệ điều tra, khám phá các vụ án đạt 100%. Không để xảy ra các loại tội phạm băng, ổ nhóm lưu manh, côn đồ, hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, núp bóng doanh nghiệp; hoạt động liên quan đến tín dụng đen; tội phạm chống người thi hành công vụ; tội phạm về ma túy, môi trường...

4. Đánh giá chung

a) Kết quả đạt được

Trong 10 tháng đầu năm 2023 tình hình kinh tế - xã hội phát triển ổn định, sản xuất nông lâm nghiệp đảm bảo tiến độ theo phương án; công tác chăm sóc phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi đảm bảo; công tác chống hạn, chống phá rừng, chống cháy, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép, ... được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt; các dự án đầu tư công đang triển khai đảm bảo tiến độ và giải ngân theo đúng quy định; triển khai kịp thời việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên; công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh đáp ứng được nhu cầu của người dân; các chế độ chính sách cho người có công, người nghèo, người có uy tín triển khai kịp thời, hiệu quả; chất lượng giáo dục tiếp tục được cải thiện, quy mô trường lớp học được mở rộng, nâng cấp; hoạt động văn hóa, thông tin truyền thông thực hiện tốt; cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ, kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức được thực hiện kịp thời, đúng quy định; tình hình an ninh chính trị ổn định, hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương đề ra. Tổ chức thành công Phiên chợ Sâm Ngọc Linh và các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch lần 2.

b) Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn có một số hạn chế như: Sản xuất nông nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn nhất là việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Một số xã chưa chủ động trong việc lập kế hoạch cũng như triển khai chỉ tiêu kinh tế xã hội và chỉ đạo tổ chức đề hướng dẫn nhân dân sản xuất, phát triển KT-XH; việc chủ động rà soát định hướng nhân rộng mô hình, vùng sản xuất tập trung còn hạn chế. Công tác triển khai xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo chưa thực sự chủ động; một số Hợp tác xã, Tổ hợp tác hoạt động chưa hiệu quả; Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất còn hạn chế. Tình trạng học sinh học không chuyên cần, học sinh bỏ học giữa chừng vẫn còn diễn ra. Tình trạng phát, đốt rẫy, lấn chiếm đất rừng vẫn còn xảy ra, nhất là vùng đất nông nghiệp xen trong rừng hoặc ven rừng. Việc giải ngân vốn chương trình mục tiêu Quốc gia có nội dung còn chậm.

c) Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan:

+ Giá cả một số mặt hàng vật tư nông nghiệp tăng cao, chi phí đầu vào tăng cao trong khi giá sản phẩm bán ra lại rất thấp.

+ Việc thu hút các doanh nghiệp đến tìm hiểu cơ hội đầu tư và thực hiện đầu tư trên địa bàn huyện về dược liệu còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc về thủ tục liên quan đất rừng.

+ Nguồn lực đầu tư từ các chương trình mục tiêu Quốc gia chậm triển khai thực hiện do các hướng dẫn của các cấp còn nhiều nội dung chưa cụ thể, có nội dung chưa hướng dẫn; có nội dung vướng quy hoạch 03 loại rừng (có nhiều điểm dân cư, nhiều đất nông nghiệp được cấp bì đả từ trước năm 2002, trụ sở cơ quan, trường học xây dựng trước năm 2014 nhưng lại nằm trong quy hoạch 03 loại rừng năm 2014, ...).

+ Hầu hết các Hợp tác xã có quy mô nhỏ, mức vốn thấp, khả năng huy động vốn, năng lực quản lý còn hạn chế. Mặt khác, khả năng nhận thức, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và kinh doanh của một số Hợp tác xã còn hạn chế.

- **Nguyên nhân chủ quan:** Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở các cấp, các ngành có mặt chưa theo kịp với yêu cầu thực tiễn; năng lực thực thi công vụ, chất lượng tham mưu, đề xuất của người đứng đầu một số đơn vị còn hạn chế, chưa kịp thời; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc chưa tốt, cán bộ chuyên môn thiếu, Công tác kiểm tra, đôn đốc của các cơ quan chức năng chưa được thực hiện thường xuyên, kịp thời.

PHẦN II: KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2024

1. Mục tiêu tổng quát

- Năm 2024 là năm thứ bốn triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, trong bối cảnh kinh tế, dịch bệnh...diễn biến khó lường. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào nông nghiệp và chăn nuôi, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu nông thôn mới theo kế hoạch đã đề ra. Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và tiềm năng lợi thế của huyện, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính; cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, lãng phí. củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh Kon Tum lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tu Mơ Rông lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của địa phương.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Lĩnh vực kinh tế

- Tổng thu ngân sách địa phương năm 2024 dự kiến là 582.009 triệu đồng.

Trong đó thu trên địa bàn 60.800 triệu đồng; Thu huyện hưởng 41.406 triệu đồng.

- Tổng chi ngân sách địa phương năm 2024 là: 582.009 triệu đồng.
- Phân đấu thành lập mới 02 Hợp tác xã.
- Tổng sản lượng lương thực có hạt: 5.303,39 tấn: Trong đó lúa 4.934,89 tấn, cây ngô 368,50 tấn. Lương thực bình quân đầu người: 173 kg.
- Tổng diện tích gieo trồng một số cây trồng chính là: 9.493,54 ha: Trong đó: Diện tích cây lương thực 1.743 ha (*cây lúa cả năm 1.643 ha, cây ngô cả năm 100 ha*); Cây sắn 1.865 ha; Cây rau đậu 50 ha; Cây lâu năm 2.697,93 ha, trong đó cây Cà phê 1.971,50 ha (*Trồng mới là 242 ha*); Cây Cao Su 118,82 ha; Cây ăn quả 378,08 ha (*Trồng mới là 32 ha*); Cây Mắc ca 229,53 ha (*Trồng mới là 30 ha*); Cây dược liệu 3.137,61 ha, trong đó: Cây sâm Ngọc Linh 2.842,37 ha (*Trồng mới là 495 ha gồm trồng mới trong dân là 13,50 ha, trồng mới trong doanh nghiệp là 481,50 ha*); Các loại dược liệu khác như: Đảng Sâm, Ngũ vị tử, Sơn tra, ...295,24 ha (*Trồng mới trong dân là 237 ha*).
- Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện là 67.592 con, (*Trong đó đàn trâu 6.848 con; đàn bò 7.771 con; đàn heo 8.500 con; đàn dê 241 con; đàn gia cầm 44.232 con*).
- Thủy sản: Diện tích ao hồ nhỏ 30,42 ha.
- Trồng mới diện tích rừng: 200 ha; Tỷ lệ độ che phủ rừng (*có tính cây cao su*): 66,99%.
- Về Xây dựng nông thôn mới: Phân đấu trong năm 2024, toàn huyện đạt 179 tiêu chí, dự kiến có 01 xã đạt 19 tiêu chí (*xã Măng Ri*); 01 xã đạt 18 tiêu chí (*xã Đăk Rơ Ông*); 03 xã đạt 17 tiêu chí (*xã Ngọc Lâm, Đăk Sao, Ngọc Yêu*); 03 xã đạt 16 tiêu chí (*xã Đăk Na, Đăk Hà, Tu Mơ Rông*); 01 xã đạt 15 tiêu chí (*xã Văn Xuôi*); 02 xã đạt 14 tiêu chí (*xã Tê Xăng, Đăk Tô Kan*).

2.2. Văn hóa xã hội

- Về dân số: Tổng dân số trung bình trong năm là khoảng: 30.616 người.
- Số người được giải quyết việc làm tăng thêm trong năm 340 người.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 33,33%.
- Số giường bệnh trên địa bàn: 165 giường.
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế: 100%.
- Tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ làm việc: 100%.
- Tỷ lệ xã có nhà văn hóa 100%.
- Tỷ lệ thôn, làng đạt danh hiệu văn hóa 95%.
- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện: 99,50%.
- Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 91%.
- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở: 99,52%.

- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất: 100%

2.3. Quốc phòng, an ninh

- Tỷ lệ giao quân đạt 100%.
- Tỷ lệ điều tra, khám phá án: 100%.
- Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố 94%.
- Tỷ lệ xã mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc: 90%

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về phát triển kinh tế:

a) Thu, chi ngân sách; hoạt động tín dụng

- Thu ngân sách: Tổ chức quản lý chặt chẽ nguồn thu ngân sách nhà nước; Khai thác hiệu quả nguồn thu từ các lĩnh vực kinh tế đi đôi với tạo nguồn thu, nuôi dưỡng nguồn thu. Tiếp tục phối hợp với các ngành liên quan đơn đốc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách, phấn đấu thu đạt 100% dự toán thu ngân sách được giao; Tiếp tục quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế.

- Chi ngân sách: Tổ chức điều hành chi ngân sách đúng quy định; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Bố trí chi đầu tư các công trình xây dựng theo danh mục được phê duyệt, bố trí các nguồn lực để phòng chống dịch bệnh, thiên tai... Nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

- Tín dụng: Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động ngân hàng, tổ chức tín dụng. Đẩy mạnh cho vay phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, trong đó ưu tiên cho vay các dự án có hiệu quả, cho vay các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cho vay sản xuất nông nghiệp,... ; kiểm soát chặt chẽ và có biện pháp giảm thiểu rủi ro, nợ xấu.

b) Đầu tư phát triển

- Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án quan trọng, cấp bách của huyện, các công trình có tính kết nối, lan tỏa phát triển giữa các vùng, các ngành, lĩnh vực; các dự án khắc phục thiên tai, hạn hán, đảm bảo nguồn nước cho sinh hoạt và phục vụ sản xuất.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra các công trình, dự án để kịp thời phát hiện và xử lý triệt để các trường hợp vi phạm, thực hiện nghiêm công tác giám sát, đánh giá đầu tư. Quyết toán các dự án hoàn thành; giải ngân kịp thời các nguồn vốn đầu tư. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chuẩn bị tốt các danh mục chuẩn bị đầu tư năm 2024.

- Chính trang khu vực đô thị hoàn thành các tiêu chí của đô thị nhằm đạt đô thị loại V vào năm 2025. Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn theo quy định, Thực hiện tốt việc cấp giấy phép xây dựng nhà ở, công trình theo quy định.

c) Tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực

*** Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản:**

- Tiếp tục phát triển toàn diện đi vào chiều sâu, theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; phát triển các loại cây trồng có lợi thế; đẩy mạnh thực hiện kế hoạch dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng lớn tạo điều kiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong đó tập trung phát triển một số loại cây trồng thế mạnh của địa phương (như dược liệu, cây ăn quả, ...); kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc và chất lượng các loại giống, cây trồng, vật nuôi; khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ. Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác xã trên lĩnh vực nông nghiệp. Tập trung phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng sản xuất nông nghiệp.

- Tiếp tục triển khai duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Thực hiện tốt công tác vận hành, điều tiết nguồn nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất trong nông nghiệp.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tạo điều kiện để người dân dễ dàng tiếp cận các nguồn vốn vay để trồng cây dược liệu dưới tán rừng, nhằm phát triển rừng bền vững gắn với đảm bảo sinh kế của người dân sống gần rừng; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, khai thác lâm sản trái phép.

- Xây dựng kế hoạch, chủ động ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

- Quy hoạch, bảo tồn, đầu tư và phát triển các vùng trồng dược liệu, tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ. Trước mắt, ưu tiên đầu tư phát triển vùng trồng dược liệu tập trung thuộc Quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu từ năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; xây dựng các chuỗi liên kết từ khâu trồng, thu hoạch, chế biến và phân phối dược liệu; chú trọng bảo tồn nguồn gen thuần chủng của Sâm Ngọc Linh, không bị lai tạp hay bị nhầm lẫn với các loại sâm, dược liệu khác; tiếp tục thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh có tiềm lực, công nghệ, kinh nghiệm tham gia trồng, chế biến Sâm Ngọc Linh, trong đó chú trọng xây dựng một số doanh nghiệp hạt nhân trở thành nhà tiên phong để đưa thương hiệu Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác có khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Chỉ đạo quyết liệt, toàn diện thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; Tiếp tục huy động mọi nguồn lực, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn thực Chương trình xây dựng Nông thôn mới; Có giải pháp cụ thể về trách nhiệm của từng cấp từ huyện xuống xã trong việc thực hiện xây dựng nông thôn mới để thực hiện đạt chỉ tiêu đề ra.

- Về mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Tiếp tục xây dựng sản phẩm OCOP dựa trên sản phẩm thế mạnh của từng xã như: sản phẩm từ mật ong rừng, măng khô, Gạo lứt... các sản phẩm chiết xuất từ dược liệu, mật ong rừng để tạo ra các sản phẩm có giá trị cao hơn như: các dạng thực phẩm chức năng, các chất giải khát; Mỹ phẩm...

- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên cây trồng; phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng tập trung gắn với bảo vệ môi trường và đi đôi với phòng, chống dịch bệnh đặc biệt là dịch viêm da nổi cục trên trâu, bò và dịch tả lợn Châu Phi... tận dụng các diện tích đất trống để trồng cỏ phục vụ chăn nuôi gia súc. Chú trọng phát triển nuôi thủy sản ở các mặt hồ nước lớn, các công trình đập thủy lợi, thủy điện.

* **Công nghiệp và Xây dựng:** Nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư vào các lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh của huyện như: Chế biến nông lâm sản, phát triển thủy điện, khai thác và chế biến khoáng sản, chế biến nông, lâm sản, dược liệu; sản xuất vật liệu xây dựng; phát triển các làng nghề truyền thống; phát triển du lịch.

* **Thương mại - dịch vụ:** Huy động các nguồn lực đầu tư, hình thành mô hình thương mại - dịch vụ nông thôn, gắn với sản xuất, chế biến và lưu thông hàng hóa; tăng cường kiểm soát chất lượng và giá cả các mặt hàng, sản phẩm thiết yếu phục vụ nhu cầu đời sống, sức khỏe Nhân dân; thực hiện Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn huyện trong các dịp lễ, tết, nhằm đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi đầu cơ, gian lận thương mại, vi phạm về an toàn thực phẩm, vi phạm quy định về giá. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn, xử lý kịp thời hàng giả, hàng kém chất lượng, không để ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân.

- Tăng cường quảng bá, xây dựng và giới thiệu các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương. Đẩy mạnh xúc tiến, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đến tìm cơ hội đầu tư.

- Chủ động áp dụng các biện pháp kiểm soát hoạt động tín dụng để nâng cao hiệu quả và chất lượng. Tiếp tục ưu tiên cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh, khu vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp vừa và nhỏ, các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của huyện; cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch.

d) Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã:

- Tổ chức thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, huyện ủy. Đẩy mạnh triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác thống kê, công bố các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư trên địa bàn huyện. Tăng cường rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan tới doanh nghiệp; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương liên quan đến lĩnh vực đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

- Nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các thủ tục đầu tư. Tiếp tục rà soát dự án đầu tư đã được cấp phép trên địa

bàn huyện để kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện; thu hồi giấy phép đối với các dự án không triển khai thực hiện hoặc chuyển nhượng không đúng quy định. Khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo doanh nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn huyện. Tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, thủ tục hành chính, tập trung thu hút đầu tư các dự án được UBND tỉnh phê duyệt các danh mục kêu gọi đầu tư đã ban hành. Thực hiện một số thủ tục hành chính theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai các dự án trên địa bàn huyện. Xử lý nghiêm các trường hợp cá nhân cố tình gây khó khăn, sách nhiễu người dân và doanh nghiệp.

d) Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, xử lý dứt điểm về ô nhiễm môi trường tại các khu vực khai thác khoáng sản, hoạt động chế biến...; tăng cường quản lý việc cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, chất thải, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu chăn nuôi, khu giết mổ gia súc, gia cầm, vệ sinh học đường, công sở trên địa bàn huyện.

- Ngăn chặn hiệu quả việc khai thác trái phép, lãng phí các nguồn tài nguyên. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo tác động môi trường. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, nạn phá rừng, cháy rừng; phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường. Rà soát, đẩy nhanh tiến độ đo đạc địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân. Xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng về sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý chất thải nguy hại tại cơ sở phát sinh. Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

2. Về văn hoá - xã hội

2.1. Giáo dục đào tạo

- Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, kiểm tra việc giảng dạy đảm bảo nâng cao chất lượng của học sinh³⁸. Chú trọng việc huy động học sinh đến lớp, hạn chế tình trạng học sinh đi học không chuyên cần và bỏ học; phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập trường học. Tiếp tục thực hiện quy hoạch phát

³⁸ Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ-TW, ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa (XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ.

triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo yêu cầu về phẩm chất và năng lực; chú trọng phát triển đội ngũ người DTTS. Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ từ đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Triển khai tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và quản lý của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học.

- Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị để bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo.

2.2. Công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Nâng cao chất lượng vệ sinh học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với học sinh bán trú. Chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho học sinh dân tộc thiểu số theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật thông tin diễn biến của dịch bệnh để có biện pháp phòng ngừa kịp thời, hiệu quả nhất. Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế; tăng cường quản lý nhà nước về y tế. củng cố phát triển mạng lưới giám sát, phòng chống dịch bệnh từ huyện đến cơ sở, chủ động, tích cực trong phòng chống dịch bệnh, xử lý kịp thời, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm. Tăng cường chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống một số bệnh xã hội, dịch bệnh nguy hiểm. Tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn trong tiêm chủng và tăng tỷ lệ tiêm chủng. Duy trì mức sinh hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

- Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao khả năng tiếp cận của người dân đối với các dịch vụ y tế thiết yếu; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao công tác vệ sinh an toàn thực phẩm...

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý y tế, đặc biệt là trong khám chữa bệnh, thanh toán BHYT. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành y; tiếp tục đổi mới toàn diện thái độ, phong cách phục vụ của cán bộ y tế, lấy người bệnh làm trung tâm và hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

2.3. Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách trợ cấp bảo trợ xã hội, chính sách hỗ trợ đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, chăm lo các đối tượng chính sách,...Rà soát, cấp phát bảo hiểm y tế kịp thời, đúng đối tượng, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng đạt 100%.

- Duy trì công tác đào tạo dạy nghề cho lao động nông thôn, đáp ứng ngày càng tốt nhu cầu lao động có tay nghề cho các doanh nghiệp, tạo việc làm cho

người lao động. Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm.

- Chăm lo thực hiện tốt các chính sách xã hội, chính sách đối với người có công; giải quyết kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Vận động, quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, quỹ khuyến học các đối tượng thuộc diện hưởng bảo hiểm y tế đều được hưởng đạt 100%.

- Triển khai kịp thời và đầy đủ có hiệu quả các chương trình, chính sách dân tộc như: Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo tuyên truyền trái phép tà đạo trên địa bàn.

2.4. Văn hóa – Thể thao, Thông tin - truyền thông; Khoa học công nghệ

** Văn hóa – Thể thao, Thông tin - truyền thông*

- Đẩy mạnh khai thác các lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, các di tích lịch sử cách mạng để phát triển du lịch, gắn với tổ chức tham quan Khu căn cứ Tỉnh ủy, khám phá đỉnh Ngọc Linh và trải nghiệm vườn Sâm Ngọc Linh, ruộng bậc thang. Kiểm tra, rà soát và đề nghị công nhận các điểm du lịch đủ điều kiện; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và dịch vụ để phục vụ du lịch.

- Thực hiện tốt việc tôn tạo, phục dựng, sửa chữa, xây dựng và quản lý di tích lịch sử cách mạng Khu căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum. Quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hoá ở cơ sở. Tích cực bảo tồn, khôi phục và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số, gắn với phát triển du lịch.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trong thời kỳ mới, nhất là các loại hình văn hóa vật thể và phi vật thể. Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, cơ sở thể dục thể thao trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao đã được huyện quan tâm chú trọng, hoạt động hội tụ nhiều bản sắc dân tộc, có nét văn hoá riêng, lâu đời nay của đồng bào dân tộc thiểu số bản địa vẫn lưu giữ, đặc biệt được thể hiện rõ trong những ngày lễ hội truyền thống, hội mùa.

- Tham gia các hội chợ, hội nghị và các sự kiện du lịch do ngành Văn hóa Thông tin, UBND tỉnh tổ chức để quảng bá sản phẩm du lịch và hình ảnh Tu Mơ Rông. Xây dựng kế hoạch, giải pháp thu hút đầu tư phát triển du lịch, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; nâng cao chất lượng các tour, điểm du lịch trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác quản lý và phát huy hiệu quả giá trị Khu di tích

lịch sử căn cứ cách mạng của tỉnh ủy tại xã Măng Ri. Khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, di sản vật thể và phi vật thể để quảng bá và cung cấp các sản phẩm du lịch đặc trưng, thu hút du khách đến với huyện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền. Chủ động cung cấp thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, chính trị cho các cơ quan thông tấn, báo chí. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, nhất là cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng phát sóng, chất lượng các chương trình phát thanh truyền hình.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện. Trong đó, tập trung tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, thông tin tuyên truyền về các sự kiện lớn trong năm,... Cập nhật đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính mới được công bố.

** Khoa học công nghệ*

- Từng bước áp dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất ở một số lĩnh vực: chế biến nông sản, dược liệu,... Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, trong đó chú trọng các khâu: chọn tạo giống, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn của quốc gia và khu vực.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng; xử lý ô nhiễm môi trường; phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi. Ứng dụng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đối với một số sản phẩm có lợi thế của huyện.

3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh

a) Cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo các Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP và 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Thực hiện công tác Điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức; chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã trên địa bàn huyện để có biện pháp đôn đốc, chấn chỉnh, kịp thời.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, chức danh hiện đang đảm nhiệm nhằm chuẩn hóa nguồn nhân lực trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn

huyện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời gian tới.

b) Về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát theo kế hoạch và đột xuất, chú trọng công tác tự kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm trong các lĩnh vực. Tập trung giải quyết nhanh chóng những bức xúc của Nhân dân; đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng. Công khai, minh bạch và thực hiện kiên quyết, đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng.

c) Quốc phòng, an ninh

- Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thế trận an ninh nhân dân, nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; duy trì các chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, tăng cường công tác bám nắm địa bàn trọng điểm, làm tốt công tác đảm bảo an ninh nông thôn, phòng ngừa tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội góp phần đảm bảo ANCT trên địa bàn.

- Kịp thời phát hiện và xử lý có hiệu quả những vấn đề liên quan đến an ninh-chính trị. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", "bạo loạn, lật đổ" của các thế lực thù địch, phản động; không để xảy ra biểu tình, nhen nhóm hình thành tổ chức phản động, đặc biệt là trong các dịp lễ, tết, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, chủ động tấn công, trấn áp tội phạm; triệt xóa các băng, nhóm tội phạm, các hoạt động cho vay nặng lãi, tín dụng đen... Quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn đường bộ; tăng cường tuần tra, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông./.

Nơi nhận:

- HĐND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh